TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____

Bản án số: 29/2021/DS–ST.
Ngày 27/9/2021.
V/v "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Ngọc Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân;
Bà Vũ Thị Hòa;
Thư ký phiên toà: Ông Lương Thế Trung – Thư ký, Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 44/2021/TLST – DS, ngày 03 tháng 6 năm 2021 về việc "*Tranh chấp, hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST–DS, ngày 19 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2021/QĐST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt.

Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210, đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức danh: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Doãn Sơn là ông Nguyễn Tiến H - Chức danh: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Lào Cai (*Theo văn bản ủy quyền số 6650/2017/QĐ – TGĐ ngày 20/06/2017*).

Người được ông Nguyễn Tiến H ủy quyền lại là ông Trần Việt C - Chức danh: Phó Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Lào Cai *(Theo văn bản ủy quyền số 174/2021/UQ-CNLAOCAI ngày 22/04/2021)*

2. Bị đơn: Bà Mai Thị M - Sinh năm: 1977.
Ông Nguyễn Đình H - Sinh năm 1971.

Địa chỉ: Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ 12, phường K, thành phố L, tỉnh L (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 25 tháng 5 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa xét xử, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, ông Trần Việt Cường đều trình bầy: Ngày 05/05/2016, bà Mai Thị M và Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Lào Cai (Sau đây gọi là Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai) đã ký hợp đồng hợp đồng tín dụng số 083/16-LC/HĐTD-LPB và khế ước nhận nợ số 083/16-LC/HĐTD/KU-LPB với nội dung cụ thể như sau: Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai cho bà Mai Thị M và người đồng trách nhiệm trả nợ là ông Nguyễn Đình H vay khoản tiền 130,000,000VNĐ (Một trăm ba mươi triệu đồng). Phương thức cho vay từng lần, thời hạn cho vay 60 tháng kể từ ngày ký nhận nợ, kỳ hạn trả nợ gốc và lãi suất hàng tháng, mục đích cho vay tiêu dùng, mua sắm đồ gia dụng. Khoản cho vay không có tài sản bảo đảm, tín chấp bằng lương.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ, bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H phải trả nợ gốc và lãi suất vào ngày mùng 10 hàng tháng. Tính đến ngày 29/5/2019 (Ngày trả nợ cuối cùng) bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H đã thanh toán cho Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai số tiền gốc là: 67,580,000VNĐ và số tiền lãi suất là: 38,554,884VNĐ. Tổng cộng là: 106,134,884VNĐ. Sau đó Bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H không trả được nợ đến hạn. Kể từ ngày 20/11/2018 khoản vay của bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H đã bị chuyển sang nợ quá hạn. Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai đã nhiều lần đôn đốc tạo điều kiện để bà Mai Thị M thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng vẫn không có kết quả.

Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giải quyết:

Buộc bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H phải thực hiện nghĩa vụ liên đới hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt tổng số tiền tính đến ngày xét xử 27/9/2021 là: 96.310.732 VNĐ. Trong đó khoản tiền nợ gốc là: 62.420.000VNĐ. Khoản tiền lãi suất trong hạn là: 11.734.000VNĐ. Khoản tiền lãi suất quá hạn: 22.156.732 VNĐ.

Yêu cầu bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H trong thời gian chưa thanh toán khoản nợ, thì phải chịu lãi suất quá hạn theo quy định của pháp luật cho đến khi tất toán khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 083/16-LC/HĐTD-LPB và khế ước nhận nợ số 083/16-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 05/05/2016 giữa Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai với bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H. Trường hợp bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H không thực hiện nghĩa vụ hoàn trả, thì Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thu giữ lương tại đơn vị công tác hoặc kê biên phát mại tài sản thuộc sở hữu của bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H để thu hồi khoản nợ gốc và lãi suất phát sinh từ hợp đồng tín dụng.

Đối với bị đơn bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H bằng hình thức niêm yết theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nhưng Mai Thị M và ông Nguyễn

Đình H không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ. Bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H vắng mặt tại phiên tòa vào các ngày 10/9/2021 và ngày 27/9/2021 không có lý do. Do đó việc giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập.

Tại phiên toà, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt, ông Trần Việt Cường vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên toà là đúng theo các quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, Điều 147; điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91; 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 288; 463; 466; 470 và điểm b, khoản 1, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt. Buộc bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H phải liên đới hoàn trả khoản tiền gốc đã vay còn lại và khoản tiền lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn theo hợp đồng tín dụng 083/16-LC/HĐTD-LPB ngày và Khế ước nhận nợ số 083/16-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 05/05/2016 tính đến ngày xét xử 27/9/2021 tổng cộng là: 96.310.732 VNĐ.

Đề nghị tuyên nghĩa vụ hoàn trả theo phần và lãi suất chậm trả thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng các bên đã giao kết.

Trường hợp bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H không thực hiện nghĩa vụ hoàn trả, thì Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thu giữ lương tại đơn vị công tác hoặc kê biên phát mại tài sản thuộc sở hữu của bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H để thu hồi khoản nợ gốc và lãi suất phát sinh từ hợp đồng tín dụng.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa bị đơn bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H đã được Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Bị đơn bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H không có yêu cầu phản tố. Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án

nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2]. *Về áp dụng pháp luật:* Hợp đồng tín dụng được giao kết giữa Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai với bà Mai Thị M được xác lập vào ngày 05/5/2016, thời điểm Bộ luật dân sự 2005 có hiệu lực thi hành. Đến ngày Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Bộ luật dân sự 2005 đã hết hiệu lực. Xét thấy, khi giải quyết quan hệ pháp luật tranh chấp, hợp đồng tín dụng đang thực hiện có nội dung, hình thức phù hợp với các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015, cần áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án, theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015.

[3]. *Về nội dung vụ án:* Hợp đồng tín dụng số 083/16-LC/HĐTD-LPB và khế ước nhận nợ số 083/16-LC/HĐTD/KU-LPB được xác lập ngày 05/5/2016 giữa Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai với bà Mai Thị M được lập thành văn bản có chữ ký của các bên xác lập. Trong hợp đồng có thỏa thuận số tiền vay, mục đích sử dụng tiền vay tiêu dùng, mua sắm đồ gia dụng, lãi suất cho vay, thời hạn cho vay, hình thức bảo đảm bằng tín chấp và phương thức trả nợ. Số tiền Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai cho vay đã được giải ngân cho bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H là 130.000.000VNĐ (*Một trăm ba mươi triệu đồng*), thời hạn vay là 60 tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 05 tháng 5 năm 2021. Đây là hợp đồng tín dụng vay có kỳ hạn, có nội dung thỏa thuận phù hợp với các quy định của pháp luật. Do đó, hợp đồng tín dụng số 083/16-LC/HĐTD-LPB và khế ước nhận nợ số 083/16-LC/HĐTD/KU-LPB được xác lập ngày 05/5/2016 có giá trị pháp lý bắt buộc các bên phải thực hiện theo đúng nội dung đã thỏa thuận giao kết trong hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, phương thức trả nợ vào ngày 10 hàng tháng, lãi suất theo dư nợ gốc. Kể từ ngày vay 05/5/2016 đến ngày 29/5/2019 (Ngày trả nợ cuối cùng), bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H đã trả nhiều lần số tiền gốc đã vay và khoản lãi suất cho Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai số tiền gốc là: 67,580,000VNĐ, số tiền lãi suất là: 38,554,884VNĐ. Tổng cộng là: 106,134,884VNĐ. Sau đó bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng cam kết đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Như vậy, theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng thì toàn bộ khoản tiền vay chuyển sang nợ quá hạn. Bên vay, bà Mai Thị M đã vi phạm thỏa thuận tại điều 4 của hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ khi giải ngân ngày 05/5/2016 (*Là phụ lục không tách rời của Hợp đồng tín dụng số 083/16-LC/HĐTD-LPB ngày 05 tháng 5 năm 2016*). Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt có quyền yêu cầu bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ hoàn trả khoản tiền vay: Bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H có quan hệ là vợ chồng, có hộ khẩu thường trú tại Tổ 12, phường K, thành phố L, tỉnh L. Ngày 05 tháng 5 năm 2016, bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H có ký hợp đồng tín dụng vay vốn tại Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai với số tiền vay là 130.000.000VNĐ. Mục đích sử dụng khoản tiền vay mua sắm đồ gia dụng của gia đình. Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai đã giải ngân theo

giấy nhận nợ ngày 05/5/2016 cho bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H theo đúng mục đích đã giao kết. Do đó, bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H phải chịu nghĩa vụ chung về tài sản theo quy định tại Điều 37 luật Hôn nhân và Gia đình.

Từ những nội dung phân tích nêu trên, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt yêu cầu bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H phải thực hiện nghĩa vụ liên đới hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt tổng số tiền tính đến ngày xét xử 27/9/2021 tổng cộng là: 96.310.732 VNĐ. Trong đó khoản tiền nợ gốc là: 62.420.000VNĐ. Khoản tiền lãi suất trong hạn là: 11.734.000VNĐ. Khoản tiền lãi suất quá hạn: 22.156.732 VNĐ. Yêu cầu bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H trong thời gian chưa thanh toán khoản nợ, thì phải chịu lãi suất quá hạn theo quy định của pháp luật cho đến khi tất toán khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 083/16-LC/HĐTD-LPB và khế ước nhận nợ số 083/16-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 05/05/2016 giữa Ngân hàng LienVietPostBank Lào Cai với bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H. Trường hợp bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H không thực hiện nghĩa vụ hoàn trả, thì Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thu giữ lương tại đơn vị công tác hoặc kê biên phát mại tài sản thuộc sở hữu của bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H để thu hồi khoản nợ gốc và lãi suất phát sinh từ hợp đồng tín dụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ pháp lý cần được chấp nhận.

[4] *Về án phí:* Theo quy định của pháp luật bị đơn bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H phải chịu khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 147; Điểm b, Khoản 2, Điều 227; Khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91; 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 288; 463; 466; 470 và điểm b, khoản 1, Điều 688 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt.

Buộc bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt, số tiền tổng cộng là: 96.310.732 VNĐ *(Chín mươi sáu triệu, ba trăm mười nghìn, bẩy trăm ba mươi hai đồng).*

Trong đó: Khoản tiền nợ gốc là: 62.420.000VNĐ (*Sáu mươi hai triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).* Khoản tiền lãi suất trong hạn là: 11.734.000VNĐ (*Mười một triệu bẩy trăm ba mươi bốn nghìn đồng).* Khoản tiền lãi suất quá hạn:

22.156.732 VNĐ (*Hai mươi hai triệu, một trăm năm mươi sáu nghìn, bẩy trăm ba mươi hai đồng).*

Nghĩa vụ hoàn trả theo phần được xác định như sau:

Bà Mai Thị M phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt số tiền là: 48.155.366VNĐ (*Bốn mươi tám triệu, một trăm năm mươi lăm nghìn, ba trăm sáu mươi sáu đồng*).

Ông Nguyễn Đình H phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt số tiền là: 48.155.366VNĐ (*Bốn mươi tám triệu, một trăm năm mươi lăm nghìn, ba trăm sáu mươi sáu đồng*).

Trường hợp bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H không thực hiện nghĩa vụ liên đới hoàn trả khoản tiền gốc đã vay còn lại và khoản tiền lãi suất theo hợp đồng tín dụng. Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án xử lý thu giữ lương tại đơn vị công tác hoặc kê biên phát mại tài sản thuộc sở hữu của bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H để thu hồi khoản nợ gốc và lãi suất phát sinh từ hợp đồng tín dụng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt có đơn yêu cầu thi hành án, bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, phát sinh sau ngày 27/9/2021 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 083/16-LC/HĐTD-LPB ngày 05 tháng 5 năm 2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng số 083/16-LC/HĐTD-LPB ngày 05 tháng 5 năm 2016, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt thì lãi suất mà bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt theo mức điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. *Về án phí*: Buộc bị đơn bị đơn bà Mai Thị M và ông Nguyễn Đình H mỗi người phải chịu 2.407.768VNĐ *(Hai triệu, bốn trăm linh bẩy nghìn, bẩy trăm sáu mươi tám đồng)* khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.232.000VNĐ *(Hai triệu, hai trăm ba mươi hai nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0000640 ngày 03/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn bà Mai Thị M và ông

Nguyễn Đình H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- Chi cục THADS thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Thanh